

Bản án số: 69/2021/HS-ST.
Ngày: 13-4-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH - TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Dương Tấn Hưng.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Văn Huynh.

2. Bà Mai Thị Huệ.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Bùi Thị Bích Hồng - Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:*
Ông Đoàn Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2021 đối với:

Bị cáo Phan Văn Tr, sinh năm 1996 tại tỉnh Đồng Nai;

Nơi đăng ký thường trú: Tổ 3, Ấp 01, xã TA, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn H, sinh năm (không rõ) và bà Đoàn Thị T; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Bị hại: Bà Đặng Bích Ch, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 01, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 18 giờ ngày 12/11/2020, chị Đặng Bích Ch, điều khiển xe mô tô biển số 60C1-958.44 đi làm về đến nhà tại ấp 1, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Sau đó chị Ch dắt xe mô tô vào trong nhà, chị Ch đi ra cổng thì gặp Phan Văn Tr, (là hàng xóm) Tr hỏi thăm về công việc. Khi nói chuyện với chị Ch xong thì Tr đi về nhà còn chị Ch đi ra hương lộ 21 để mua thuốc tây. Lúc này Tr thấy chị Ch ra khỏi nhà nên Tr quay lại mở cổng vào nhà trộm cắp tài sản (khi đi chị Ch không đóng cửa nhà, cổng khép chốt, không khóa). Khi vào nhà thấy xe mô tô biển số 60C1-958.44 của chị Ch có cắm chìa khóa nên Tr lén lút dắt xe mô tô ra ngoài rồi điều khiển đi Bình Thuận chơi. Khoảng 10 phút sau chị Ch đi mua thuốc về thấy cổng và cửa chính nhà mở, chị Ch đi vào nhà thì phát hiện mất trộm chiếc xe mô tô biển số 60C1-958.44 và bên trong cốp xe có 10.000.000 đồng. Sau đó, chị Ch đã đến Công an xã Tam An để trình báo sự việc. Đối với Phan Văn Tr sau khi trộm cắp xe mô tô trên của chị Ch, Tr điều khiển đến phường An Hòa, thành phố Biên Hòa chở Nguyễn Mạnh Dũng (Lý) đi đến Bình Thuận chơi, Tr phát hiện trong cốp xe có số tiền 10.000.000đ và đã tiêu xài cá nhân hết khoảng 5.830.000đ. Đến ngày 13/11/2020, biết tin chị Ch trình báo Công an nên Tr mang xe mô tô biển số 60C1-958.44 đến Công ty Phát Đạt ở khu công nghiệp Long Thành nhờ bảo vệ thông báo cho người nhà chị Ch đến lấy xe, số tiền còn lại 4.170.000đ Tr nhờ bà ngoại là bà Nguyễn Thị C trả lại cho chị Ch. Ngày 14/11/2020, Tr đến Công an xã Tam An đầu thú về hành vi phạm tội như trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số 03/KL.ĐGTSTT ngày 24/12/2020 của Hội đồng định giá tố tụng hình sự huyện Long Thành kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh nâu, biển số 60C1-958.44 đã qua sử dụng trị giá 20.600.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh nâu, biển số 60C1-958.44; số tiền 10.000.000 đồng (trong đó bị cáo và người nhà bị cáo đã nộp lại số tiền 10.000.000 đồng). Bị hại chị Ch đã nhận lại số tiền 10.000.000 đồng và xe mô tô biển số 60C1-958.44.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Ch đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKSLT ngày 10 tháng 3 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Phan Văn Tr về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phan Văn Tr về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phan Văn Tr từ 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại và người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lúc 18 giờ 00 phút, ngày 12/11/2020 tại Ấp 1, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; bị cáo Phan Văn Tr có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Đặng Bích Ch 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 60C1-958.44 có giá trị 20.600.000 đồng và 10.000.000 đồng. Tổng cộng là 30.600.000 đồng. Như vậy hành vi của bị cáo Tr đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” như bản cáo trạng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Mặt khác, hành vi này còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nơi gây án. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo tương xứng với tính chất mức độ hành vi của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Tuy nhiên có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo có nhân thân tốt; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã bồi thường xong, bị cáo ra đầu thú, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, i, s khoản 1, và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Tr khi lượng hình.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận được tài sản bị mất trộm, quá trình làm việc bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường.

[7] Về án phí: Bị cáo Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phan Văn Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phan Văn Tr 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo Phan Văn Tr phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Phan Văn Tr được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại chị Đặng Bích Ch được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND huyện Long Thành (1);
- Công an huyện Long Thành (4);
- Chi cục THADS huyện Long Thành (1);
- Bị cáo (1);
- Người bị hại (1);
- Lưu (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Tấn Hưng